TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH NAM ĐỊNH** Bản án số: 55/2023/HS-ST Ngày 13-12-2023	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trường Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Thuận.

Bà Trần Thị Huê.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Ninh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 52/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Quốc Đ, sinh năm 1990, tại Nam Định.

Nơi ĐKHKTT và cư trú tại: thôn Phú Nội, xã Thành Lợi, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Vấn và bà Lã Thị Mỹ; bị cáo có vợ Trần Thị Hằng và có 02 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú". "Có mặt".

**) Bị hại:* Ông Bùi Văn T; sinh năm 1972 (Đã chết).

- Người đại diện thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông Bùi Văn T:

+ Ông Bùi Văn Tiếm; sinh năm 1950 (Bố đẻ) "Vắng mặt";

+ Bà Trần Thi Bẩy; sinh năm 1950 (Mẹ đẻ) "Vắng mặt";

+ Bà Trương Thị Tuyến, sinh năm 1974 (Vợ) "Vắng mặt";

+ Chị Bùi Thị Trang, sinh năm 1993 (Con đẻ) "Vắng mặt";

+ Anh Bùi Công Thiệu, sinh năm 1995 (Con đẻ) "Vắng mặt";

+ Chị Bùi Thị Tần, sinh năm 2000 (Con đẻ) "Vắng mặt";

+ Chị Bùi Thị Nhâm, sinh năm 2004 (Con đẻ) "Vắng mặt";

+ Cháu Bùi Thanh Tâm, sinh năm 2014 (Con đẻ) "Vắng mặt";

Đều trú tại: Thôn Tân Phương, xã Kim Thái, huyện V, tỉnh Nam Định.

- *Người đại diện theo ủy quyền thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông Bùi Văn T:* Anh Bùi Công Thám; sinh năm 1983; trú tại: Thôn Tân Phương, xã Kim Thái, huyện V, tỉnh Nam Định (Em trai ông T). "Có mặt".

**) Người làm chứng:*

Ông Phạm Văn Công "Vắng mặt".

Anh Phạm Văn Đồng "Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 11-8-2023, Trần Quốc Đ có giấy phép lái xe ô tô theo quy định, điều khiển xe ô tô tải BKS 29C-043.06 chở cát đi từ bãi vật liệu thuộc thôn Phú Nội, xã Thành Lợi đến công trình xây dựng đường liên xã Quang Trung – Liên Bảo. Khoảng 09 giờ 50 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe ô tô đi đến công trình trên, hướng từ xã Quang Trung đi xã Liên Bảo, khi còn cách vị trí đổ cát khoảng 200 m, Đ quay đầu xe ô tô để lùi xe đến vị trí đổ cát. Đây là đoạn đường giao thông đang trong quá trình xây dựng (chưa đưa vào sử dụng), tại đây mặt đường được đổ đá lu phẳng rộng 07m, hai bên lề đường được đắp đất cao hơn mặt đường 60cm; ngoài mép đường bên phải (hướng Quang Trung – Liên Bảo) là mương nước bằng bê tông, ngoài mép đường bên trái là cánh đồng lúa; đây là đoạn đường thẳng, tầm nhìn thoáng và không có biển báo hiệu giao thông nào. Quá trình lùi xe, Đ quan sát phía trước và sau xe ô tô qua gương chiếu hậu không có bất cứ người và phương tiện nào, Đ lùi xe ở khoảng giữa đường với tốc độ khoảng 05km/h (theo lời khai của Đ). Trong quá trình lùi xe được khoảng gần 40m, lúc Đ quan sát qua gương chiếu hậu, thì Đ chỉ quan sát phía trước xe và vẫn không thấy người và phương tiện nào đi đến, nên Đ tiếp tục lùi xe mà không phát hiện được anh Bùi Văn T đang một mình điều khiển xe mô tô BKS 36L5-2167 đi đến từ phía sau. Nên Đ đã để mặt dưới đuôi thùng xe ô tô do mình điều khiển va chạm vào xe mô tô và người anh T; làm người và xe ngã, đổ ra đường, dẫn đến bánh xe ô tô do Đ điều khiển đã chèn qua người và xe mô tô của anh T. Hậu quả anh T bị tử vong tại chỗ, xe mô tô, ô tô bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm tử thi anh Bùi Văn T: Vỡ sập xương hộp sọ, xương hàm mặt thành nhiều mảnh rời, mất một phần xương hộp sọ; dập mất một phần tổ chức não; vỡ xương bả vai hai bên; vỡ sập toàn bộ xương lồng ngực; gãy phức tạp xương cánh tay, cẳng tay trái; xương cột sống ngực, lưng mất vững; dập nát toàn bộ phủ tạng.

Cơ quan Công an huyện V đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, giám định tử thi Bùi Văn T và trưng cầu giám định bổ sung cơ chế hình thành thương tích của nạn nhân T. Ngày 23-8-2023 và ngày 30-10-2023 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận số 1258 và 1562: Nạn nhân Bùi Văn

T chết do đa chấn thương; Cơ chế: Vùng từ chẩm xuống lưng tới mông do đè ép bởi vật có hình vân lốp. Các vết thương khác do va đập và trà sát.

Tại cáo trạng số 56/CT-VKSVB ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Trần Quốc Đ về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Quốc Đ đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi vi phạm pháp luật của mình và xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện theo ủy quyền thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông Bùi Văn T là anh Bùi Công Thám có ý kiến: Về trách nhiệm dân sự bị cáo đã bồi thường, nay không yêu cầu gì thêm và đề nghị Hội đồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Trần Quốc Đ về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về điều luật: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Quốc Đ phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ'.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Quốc Đ từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ một phần thu nhập và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã tự thỏa thuận và không yêu cầu gì; nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo:

Căn cứ những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; bản kết luận giám định pháp y tử thi của Phòng kỹ thuật hình

sự Công an tỉnh Nam Định; vật chứng, lời khai của bị cáo, của người đại diện hợp pháp của bị hại, của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa; nên Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 11-8-2023, Trần Quốc Đ có giấy phép lái xe ô tô theo quy định, điều khiển xe ô tô tải BKS 29C-043.06 chở cát đi từ bãi vật liệu thuộc thôn Phú Nội, xã Thành Lợi đến công trình xây dựng đường liên xã Quang Trung – Liên Bảo. Đến khoảng 09 giờ 50 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe ô tô đi đến đoạn đường liên xã Quang Trung – Liên Bảo thuộc xã Liên Bảo, huyện V, tỉnh Nam Định, theo hướng đi Quang Trung – Liên Bảo; do không chú ý quan sát trong quá trình lùi xe, nên Đ đã để mặt dưới đuôi thùng xe ô tô do mình điều khiển va chạm vào xe mô tô BKS 36L5-2167 do anh Bùi Văn T điều khiển đang đi đến, gây ra tai nạn giao thông, hậu quả làm anh T tử vong tại chỗ. Hành vi điều khiển xe ô tô của Trần Quốc Đ đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 16 Luật giao thông đường bộ và điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Đối chiếu hành vi của bị cáo với những quy định của pháp luật thì bị cáo đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn và hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình có thể gây ra hậu quả nguy hại cho xã hội nhưng do chủ quan nên vẫn thực hiện. Vì vậy cần xử lý nghiêm trước pháp luật và có mức hình phạt tương xứng để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Xét việc chấp hành quy định về tham gia giao thông đường bộ của ông Bùi Văn T điều khiển xe mô tô BKS 36L5-2167 tham gia giao thông trên tuyến đường liên xã Quang Trung – Liên Bảo không xác định được ông T có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 hay không. Quá trình tham gia giao thông ông T điều khiển xe mô tô đi ở khoảng giữa đường, không đi bên phải theo chiều đi của mình. Hành vi này của ông T đã vi phạm khoản 1 điều 9 Luật giao thông đường bộ. Như vậy trong vụ tai nạn giao thông trên có lỗi hỗn hợp của cả hai bên, nhưng lỗi chính dẫn đến vụ tai nạn thuộc về bị cáo Đ.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt

hại; do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị hại có một phần lỗi, gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự; bố bị cáo là thương binh, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương; nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi môi trường ngoài xã hội mà chỉ cần dưới sự quản lý, giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú thì cũng có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Do đó, áp dụng Điều 36 của Bộ luật Hình sự để xử bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Về khấu trừ thu nhập: Xét bị cáo là lái xe, công việc và thu nhập không ổn định, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn. Nên miễn khấu trừ một phần thu nhập cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền là 70.000.000 đồng; xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng, các bên thống nhất tự sửa chữa, không yêu cầu bồi thường. Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu đề nghị gì thêm và có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy trách nhiệm dân sự trong vụ án không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan Công an huyện V đã tạm giữ xe mô tô BKS 36L5-2167 và xe ô tô BKS 29C-043.06 cùng các giấy tờ xe có liên quan. Ngày 26-8-2023, Cơ quan Công an đã trả lại xe mô tô BKS 36L5-2167 và xe ô tô BKS 29C-043.06 cùng các giấy tờ xe ô tô, xe mô tô cho các chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

[8] Đối với công ty Cổ phần xây dựng NASACO là đơn vị chịu trách nhiệm thi công tuyến đường liên xã Quang Trung - Liên Bảo. Trong quá trình thi công, công ty xây dựng NASACO không lắp đặt hệ thống biển cảnh báo cho người, phương tiện tham gia giao thông biết, nên ngày 31-10-2023 Cơ quan Công an huyện V có Công văn gửi Sở xây dựng tỉnh Nam Định đề nghị xử lý đối với công ty xây dựng NASACO theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Quốc Đ phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Trần Quốc Đ 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ; thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện V, tỉnh Nam Định nhận được Quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Trần Quốc Đ cho Ủy ban nhân dân xã Thành Lợi, huyện V, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục.

Bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ một phần thu nhập cho bị cáo Trần Quốc Đ.

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Quốc Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Quốc Đ; những người đại diện hợp pháp của bị hại; người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiện thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Những người đại diện theo PL của bị hại;
- Người đại diện theo ủy quyền;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định;
- Phòng PV 06, PC10 CA tỉnh Nam Định;
- UBND xã Thành Lợi, huyện V;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Trường Nam